

KẾ HOẠCH
Triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo; xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 126/TTr-SKHCN ngày 15/6/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo (Nghị quyết số 86/NQ-CP), phù hợp với điều kiện, định hướng phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

- Tạo lập môi trường thuận lợi cho mọi tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, nguồn lực và các điều kiện cần thiết khác để hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tỉnh phát triển toàn diện, từng bước cung cấp đồng bộ các dịch vụ hỗ trợ cho khởi nghiệp sáng tạo.

- Khuyến khích, cổ vũ tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo trong mọi lĩnh vực dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; khơi dậy và lan tỏa sâu rộng văn hóa đổi mới sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp, dám nghĩ, dám làm, chấp nhận rủi ro, khoan dung với thất bại.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi phải bám sát quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp sáng tạo và phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Huy động tối đa các nguồn lực và sự tham gia của các thành phần kinh tế trong triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Hướng đến tính liên kết vùng chặt chẽ, khai thác nguồn lực để mở rộng không gian và thị trường cho các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo.

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm chủ trì và phối hợp của các Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương trong việc triển khai Kế hoạch này.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Từng bước hình thành và lan tỏa sâu rộng làn sóng khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Phần đầu đưa khởi nghiệp sáng tạo trở thành một động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030

- Phần đầu đến hết năm 2030 có khoảng 19.500 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trong đó, có ≥ 20 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- 100% cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh có nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong chương trình đào tạo; 100% thủ tục hành chính thiết yếu về đăng ký doanh nghiệp được thực hiện trên môi trường số; 60% chủ thể sản xuất-kinh doanh sử dụng công cụ, nền tảng số trong sản xuất-kinh doanh; 40% chủ thể sản xuất - kinh doanh sử dụng dịch vụ nền tảng số dùng chung.

- Hình thành và phát triển mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) của tỉnh, phần đầu đạt vị trí thứ 15 toàn quốc.

b) Đến năm 2035

- Phần đầu đến hết năm 2035 có khoảng 21.200 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó có ≥ 25 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- 95% chủ thể sản xuất - kinh doanh sử dụng công cụ, nền tảng số trong sản xuất - kinh doanh; 65% chủ thể sản xuất - kinh doanh sử dụng dịch vụ nền tảng số dùng chung.

- Phát triển mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) của tỉnh, phần đầu đạt vị trí thứ 12 toàn quốc.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan tỏa văn hóa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh

a) Nội dung truyền thông

- Vai trò của khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung, các cấp, các ngành nói riêng.

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh; Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về Khởi nghiệp sáng tạo; Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 86/NQ-CP...

- Mô hình điểm, gương điển hình tiên tiến trong hoạt động khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh, sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo nổi bật, các dự án khởi nghiệp sáng tạo có hiệu quả...

b) Hình thức truyền thông

- Tổ chức hội nghị quán triệt, học tập về khởi nghiệp sáng tạo.
- Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng số, hệ thống truyền thông cơ sở.
- Truyền thông thông qua các hội nghị, hội thảo chuyên đề, sự kiện khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các cuộc thi về khởi nghiệp sáng tạo,...
- Lồng ghép nội dung khởi nghiệp sáng tạo vào chương trình hành động, nghị quyết chuyên đề, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, địa phương; tích hợp trong chương trình giáo dục từ phổ thông tới đại học.
- Tổ chức phong trào thi đua để tổng kết, động viên, khen thưởng, tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng ý tưởng, sáng kiến, điển hình khởi nghiệp sáng tạo thành công, mô hình đổi mới sáng tạo có hiệu quả; tổ chức hoạt động vinh danh các cá nhân có đóng góp cho sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

c) Đối tượng truyền thông

Toàn thể đảng viên, quần chúng Nhân dân, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, nhà khoa học, nhà quản lý, phụ nữ, thanh niên, nông dân,... trên địa bàn tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật và nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo

- Đầu tư nâng cấp Trung tâm Chuyên đổi số và Đổi mới sáng tạo đáp ứng tiêu chí là Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, thực hiện có hiệu quả chức năng hỗ trợ khởi nghiệp, trưng bày, triển lãm, trình diễn sản phẩm khởi nghiệp, tổ chức sự kiện kết nối, gọi vốn, đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của tỉnh.
- Hình thành các không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng phù hợp với từng địa phương để hỗ trợ khởi nghiệp, trưng bày, triển lãm, trình diễn sản phẩm khởi nghiệp của địa phương, tổ chức sự kiện kết nối, gọi vốn, đầu tư, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tại địa phương.
- Xây dựng và phát triển trung tâm nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo về lọc hóa dầu và năng lượng

3. Hoàn thiện khung khổ pháp lý để hỗ trợ, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh

- Triển khai có hiệu quả các chính sách của trung ương về thúc đẩy hình thành, quản lý, phát triển mô hình “doanh nghiệp một người” nhằm thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh về hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

- Nghiên cứu, tham mưu các chính sách thu hút, kết nối chuyên gia, cố vấn hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đến làm việc tại trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh

- Triển khai đào tạo chuyên sâu về STEM, STEAM, khởi nghiệp từ phổ thông đến đại học. Tích hợp nội dung khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo vào chương trình giảng dạy đại học.

- Tăng cường tập huấn, đào tạo chuyên sâu theo chủ đề cho các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp về khởi nghiệp sáng tạo.

- Hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ trong các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh.

5. Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Hỗ trợ cơ sở vật chất, kỹ thuật, pháp lý, tài chính

- Đầu tư phát triển một số trụ lý ảo về pháp lý, tài chính và các lĩnh vực khác cho khởi nghiệp để sử dụng tại các đơn vị hành chính cấp xã; xây dựng phát triển nền tảng số thương mại hóa các ý tưởng, dự án, sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ tư vấn chuyên sâu về khởi nghiệp sáng tạo;

- Hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong 05 năm đầu: được hỗ trợ 100% chi phí đăng ký, xác lập quyền sở hữu trí tuệ, chi phí đăng ký chất lượng sản phẩm; được hỗ trợ chi phí nghiên cứu, sản xuất, thử nghiệm sản phẩm, kiểm định công nghệ, tư vấn pháp lý, bảo hiểm rủi ro khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ chi phí sử dụng không gian làm việc chung, cơ sở vật chất kỹ thuật dùng chung, chi phí tham gia các khóa đào tạo, ương tạo, tăng tốc trong nước, nước ngoài; hỗ trợ chi phí trả tiền công, tiền lương cho chuyên gia công nghệ trong nước, nước ngoài;

- Sử dụng kinh phí mua sắm công từ nguồn ngân sách địa phương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để ưu tiên đặt hàng, mua, sử dụng sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

b) Hỗ trợ ương tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo, tạo đột phá trong các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế

- Xây dựng và triển khai chương trình ương tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo có cấu trúc phù hợp với địa phương.

- Khuyến khích xây dựng các vườn ươm công nghệ trong trường đại học, tổ chức, doanh nghiệp.

- Hỗ trợ, ươm tạo, tăng tốc phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu, tiên phong thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực kinh tế quan trọng của tỉnh và các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tạo tác động xã hội.

c) Xây dựng và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia đến năm 2035;

- Đẩy mạnh tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ cho ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

- Ưu tiên thử nghiệm, sử dụng, tiếp nhận giải pháp, công nghệ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo để giải quyết các bài toán lớn từ cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức xã hội;

- Tổ chức các sự kiện kết nối khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại địa phương hằng năm;

- Hỗ trợ các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia các sự kiện khởi nghiệp, kết nối kinh doanh, cuộc thi khởi nghiệp trong nước và quốc tế.

6. Phát triển thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo

- Nghiên cứu các điều kiện để hướng tới thành lập Quỹ Đầu tư mạo hiểm của tỉnh; khuyến khích hình thành quỹ đầu tư mạo hiểm của doanh nghiệp, cơ sở đào tạo.

- Tổ chức các hoạt động kết nối đầu tư, kêu gọi vốn cho khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư cá nhân và các kênh đầu tư vốn cổ phần tư nhân, nền tảng gọi vốn cộng đồng.

7. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác thu hút nguồn lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo

- Thiết lập đối tác quốc tế để thúc đẩy kết nối, hợp tác về khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường các hoạt động kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tỉnh với các tỉnh, thành phố;

- Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nước ngoài tiếp cận, hoạt động tại thị trường Quảng Ngãi; Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ ra thị trường quốc tế.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí: Nguồn Ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh; nguồn tài trợ, viện trợ

quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, các sở, ngành, địa phương lập dự toán ngân sách nhà nước trong lĩnh vực này, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí dự toán (theo khả năng cân đối ngân sách) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành để triển khai thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch này; chủ động hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Xây dựng, vận hành và phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, tổ chức hướng dẫn xã, phường, đặc khu hình thành các không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng phù hợp.

- Định kỳ hằng năm trước ngày 15 tháng 12 tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ tình hình triển khai Chiến lược để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, bảo đảm đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (*qua Sở Khoa học và Công nghệ*) trước ngày 10/12 hằng năm để tổng hợp.

4. Các trường đại học, cao đẳng, các hội, hiệp hội, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch; tăng cường tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; triển khai các hoạt động hỗ trợ phụ nữ, thanh niên, người lao động và các nhóm yếu thế tham gia khởi nghiệp sáng tạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân chủ động gửi phản ánh, kiến nghị, đề xuất về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Các doanh nghiệp KH&CN, tổ chức KH&CN trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CPVP, PCVP, các phòng ch/môn;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.PTT470

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền

PHỤ LỤC
Phân công thực hiện các nhiệm vụ triển khai Chiến lược quốc gia
về khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan toả văn hoá khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh				
1.1	Tổ chức quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức về khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo (ĐMST)	Các sở, ban, ngành, địa phương		Hội nghị quán triệt/Báo cáo	Thường xuyên
1.2	Tổ chức truyền thông về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phương		Bài viết/tin/phóng sự/ Chương trình tuyên truyền/ Chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử	Thường xuyên
1.3	Truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong học sinh, sinh viên các cấp	Sở Giáo dục và Đào tạo; các trường Đại học, Cao đẳng; cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chương trình tuyên truyền/ Chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử	Thường xuyên
1.4	Tổ chức cuộc thi về khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cuộc thi	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1.5	Tổ chức vinh danh các cá nhân có đóng góp cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh (gồm: nhà khoa học, doanh nhân, nhà khởi nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước có đóng góp xuất sắc cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo...)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	Hàng năm
2	Phát triển hạ tầng kỹ thuật và nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo				
2.1	Đầu tư, nâng cấp Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo Quảng Ngãi	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Xây dựng	Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/Dự án đầu tư	2026-2028
2.2	Hình thành các không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng phù hợp với từng địa phương.	UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành	Báo cáo/Đề xuất	Bắt đầu từ năm 2027
2.3	Quản lý, vận hành, nâng cấp Cổng thông tin khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	Hàng năm
3	Hoàn thiện khung khổ pháp lý để hỗ trợ, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh				
3.1	Hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các trường Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch/Nghị quyết/Báo cáo	2026
3.2	Nghiên cứu, tham mưu các chính sách thu hút, kết nối chuyên gia, cố vấn hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đến làm việc tại Quảng Ngãi.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Tư pháp; Các Sở, Ban, ngành, địa phương	Kế hoạch/Nghị quyết/Báo cáo	Bắt đầu từ năm 2028

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.3	Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia đến năm 2035	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Theo Đề án của Chính phủ
4	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh				
4.1	Triển khai đào tạo chuyên sâu về STEM, STEAM, khởi nghiệp từ phổ thông đến đại học.	- Sở Giáo dục và Đào tạo - Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Các địa phương, cơ sở giáo dục	Báo cáo	Bắt đầu từ năm 2027
4.2	Tăng cường tập huấn, đào tạo chuyên sâu theo chủ đề cho các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp về khởi nghiệp sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Báo cáo	Hàng năm
4.3	Hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ trong các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh.	Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Giáo dục và Đào tạo	Báo cáo	Bắt đầu từ năm 2027
5	Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
5.1	Hỗ trợ cơ sở vật chất, kỹ thuật, pháp lý, tài chính				
a	Đầu tư phát triển một số trợ lý ảo về pháp lý, tài chính và các lĩnh vực khác cho khởi nghiệp để sử dụng tại các đơn vị hành chính cấp xã; xây dựng phát triển nền tảng số thương mại hóa các ý tưởng, dự án, sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ tư vấn chuyên sâu về khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Tài liệu/Công cụ	Bắt đầu từ năm 2027 (theo quy định tại khoản 5 Mục III

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
					Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ)
b	Sử dụng kinh phí mua sắm công từ nguồn ngân sách địa phương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để ưu tiên đặt hàng, mua, sử dụng sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo	Hàng năm (theo quy định tại khoản 5 Mục III Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ)
5.2	Hỗ trợ ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo, tạo đột phá trong các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế				
a	Hợp tác với các tổ chức ươm tạo, tăng tốc có uy tín để xây dựng và triển khai chương trình ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo có cấu trúc phù hợp với địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Chương trình	Bắt đầu từ năm 2027
b	Khuyến khích xây dựng các vườn ươm công nghệ trong trường đại học, tổ chức, doanh nghiệp	Trường đại học, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo	Bắt đầu từ năm 2027
c	Hỗ trợ, ươm tạo, tăng tốc phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu, tiên phong thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ ĐMST/Báo cáo	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	kinh tế quan trọng của tỉnh và các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tạo tác động xã hội.				
5.3	Xây dựng và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo				
a	Đẩy mạnh tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ cho ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ ĐMST	Hàng năm
b	Ưu tiên thử nghiệm, sử dụng, tiếp nhận giải pháp, công nghệ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo để giải quyết các bài toán lớn từ cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức xã hội	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo/Danh mục bài toán	Thường xuyên
c	Tổ chức các sự kiện kết nối khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại địa phương hằng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Hoạt động kết nối/Báo cáo	Hàng năm
d	Hỗ trợ các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia các sự kiện khởi nghiệp, kết nối kinh doanh, cuộc thi khởi nghiệp trong nước và quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	Hàng năm
6	Phát triển thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo				
6.1	Nghiên cứu các điều kiện để hướng tới thành lập Quỹ Đầu tư mạo hiểm của tỉnh; khuyến khích hình thành quỹ đầu tư mạo hiểm của doanh nghiệp, cơ sở đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở ban ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Báo cáo	Bắt đầu từ năm 2028

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
6.2	Tổ chức các hoạt động kết nối đầu tư, kêu gọi vốn cho khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư cá nhân và các kênh đầu tư vốn cổ phần tư nhân, nền tảng gọi vốn cộng đồng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Các hoạt động kết nối	Hàng năm
7	Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác thu hút nguồn lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo				
7.1	Thiết lập đối tác quốc tế để thúc đẩy kết nối, hợp tác về khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo.	Sở Ngoại vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình/Thỏa thuận hợp tác/Báo cáo	Bắt đầu từ năm 2027
7.2	Tăng cường các hoạt động kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tỉnh với các tỉnh, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Thỏa thuận hợp tác/Báo cáo	Thường xuyên
7.3	Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nước ngoài tiếp cận, hoạt động tại thị trường Quảng Ngãi; Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ ra thị trường quốc tế	Sở Ngoại vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Báo cáo	Thường xuyên
7.4	Tổ chức các đoàn công tác để thúc đẩy kết nối, hợp tác về khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo với khu vực và quốc tế	Sở Ngoại vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo	Hàng năm